

Số: 1842/2022/QĐST- HNGĐ

Quận B, ngày 16 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1733/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Tô Thị Mỹ N, sinh năm 1990

Địa chỉ: đường N, Phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bị đơn:** Ông Đào Quang T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Căn hộ N, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Đào Quang T và Bà Tô Thị Mỹ N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đào Quang T và Bà Tô Thị Mỹ N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2014, quyển số 01/2014 ngày 04/8/2022 do Ủy ban nhân dân phường B, quận L, Thành phố Hà Nội cấp không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 16/9/2022.

- Về con chung: Ông T và bà N có 01 người con chung tên Đào Chí H, sinh ngày 21/9/2014, hai bên thỏa thuận sẽ do bà N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trẻ H đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng do Bà Tô Thị Mỹ N tự nguyện chịu, được cân trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0013329 ngày 30/08/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Tô Thị Mỹ N được hoàn lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận B;
- UBND phường B, quận L, Thành phố H ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Kiều Trang**